

Số: 11/2019/QĐST-HNGĐ

Sa Pa, ngày 02 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 10/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 về việc “Xin ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con chung khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc M; Sinh năm 1999.

Địa chỉ: Tổ 5B, thị trấn SP, huyện S, tỉnh L.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tây Đ; Sinh năm 1992.

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Y;

Nơi làm việc: Siêu thị X; Địa chỉ: Tổ 5B, thị trấn SP, huyện S, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc M và anh Nguyễn Tây Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc M và anh Nguyễn Tây Đ.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trâm A, sinh ngày 27/01/2018 cho chị Nguyễn Thị Ngọc M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Trâm Anh đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Tây Đ phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Trâm A cho chị M số tiền là 2.000.000 đồng/1 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 05/4/2019 .

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Ngọc M có đơn đề nghị thi hành án nếu anh Nguyễn Tây Đ chậm hoặc không thi hành nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung thì anh Đức phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc M phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn, và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị M đã nộp tiền tạm ứng án phí ly hôn là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AB/2012/07559 ngày 20/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CCTHADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND TT Sa Pa;
- Lưu HSA+ Lưu TA.

THẨM PHÁN

Chu Văn Thanh